

Số: 34/BC-MKV

Cai Lậy, ngày 19 tháng 07 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết : Công ty cổ phần Dược Thứ y Cai Lậy
- Địa chỉ trụ sở chính : Khu phố 1, phường 5, Tx. Cai lậy, tỉnh Tiền Giang
- Điện thoại : 02733710769 Fax: 02733826363 Email: info@cailayvetco.com
- Vốn điều lệ : 50.000.380.000 đồng
- Mã chứng khoán : MKV

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông từ 01/01/2017 đến ngày 30/06/2017:

<i>Stt</i>	<i>Số Nghị quyết/ Quyết định</i>	<i>Ngày</i>	<i>Nội dung</i>
01	01/2017/NQ/HĐQT-MKV	09/03/2017	Về việc Triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017
02	02/2017/NQ/HĐQT-MKV	03/04/2017	Về việc điều chỉnh kế hoạch chia cổ tức đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
03	03/2017/NQ/HĐQT-MKV	10/4/2017	Về việc cổ đông lớn là công ty Cổ phần Tập đoàn Mavin của công ty Cổ phần Dược thứ y Cai Lậy được nhận chuyển nhượng cổ phiếu MKV
04	01/2017/NQ/ĐHĐCĐ-MKV	21/04/2017	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
05	04/2017/NQ/HĐQT-MEKOVET	19/6/2017	Về việc chuyển nhượng quyền sử dụng áp Tân Thành, xã Tân Thuận Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

<i>Stt</i>	<i>Thành viên HĐQT</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT</i>	<i>Số buổi họp HĐQT tham dự</i>	<i>Tỷ lệ tham dự họp/</i>	<i>Lý do không tham dự họp</i>
01	Ông Đào Mạnh Lương	Chủ tịch HĐQT	21/4/2017	05	100%	
02	Ông Lê Thành Nam	Thành viên HĐQT	21/4/2017	05	100%	
03	Ông Vũ Tiến Đạt	Thành viên	21/4/2017	05	100%	

		HĐQT				
04	Ông Đào Mạnh Hoà	Thành viên HĐQT	21/4/2017	05	100%	
05	Ông David John Whitehead	Phó Chủ tịch HĐQT	21/4/2017	03	100%	Không còn là thành viên HĐQT từ ngày 21/04/2017
06	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	21/4/2017	02	100%	Bắt đầu là thành viên HĐQT từ ngày 21/04/2017

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị (HĐQT):

- HĐQT luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty. Các vấn đề quan trọng có định hướng lớn của công ty đều được HĐQT họp thảo luận dân chủ và ra nghị quyết, Quyết định kịp thời để Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.
- Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc: Tổng Giám đốc cũng là Thành viên của HĐQT nên việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban Giám đốc với HĐQT rất thuận lợi. Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của công ty qua điện thoại, Email....

3. Hoạt động của của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có tiểu ban

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Bà Phạm Thị Phương	Trưởng BKS	21/04/2016	01	100%	
02	Ông Thân Văn Dũng	Thành viên BKS	21/04/2016	01	100%	
03	Bà Trần Thị Kiều Chinh	Thành viên BKS	21/04/2016	01	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Kiểm tra quá trình thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 và 2017 của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.
- Kiểm tra giám sát việc chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ của Cty, Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Cty.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các Quy định của luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Xem xét các báo cáo sơ kết 6 tháng, Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh cả năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét các yếu tố ảnh hưởng đến báo cáo tài chính.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm 2015 trước và sau kiểm toán.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm qua, BKS có sự phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý các đơn vị rất chặt chẽ. Việc trao đổi thông tin và cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc, phối hợp kịp thời với BKS khi có yêu cầu.

- Hầu hết các cuộc họp do Chủ tịch HĐQT chủ trì, BKS đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

4. Hoạt động khác của BKS: không có.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Đào Mạnh Lương	-	Chủ tịch HĐQT	033075000005	Quận Hoàng Mai, Tp Hà Nội			
1.1	Đào Mạnh Ưởng	-	NCLQ	013209804	Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội			Cha
1.2	Phan Thị Hạnh	-	NCLQ	013209848	Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội			Mẹ
1.3	Triệu Thị Quỳnh Thư	-	NCLQ	001177011782	Quận Hoàng Mai, Tp Hà Nội			Vợ
2	Lê Thành Nam	-	Thành viên HĐQT	272488784	Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai			
2.1	Lê Thành Hưng	-	NCLQ	161971959	Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai			Cha
2.2	Nguyễn Thị Nhung	-	NCLQ	161971960	Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai			Mẹ
2.3	Nguyễn Thị Thuý Dương	-	NCLQ	271161822	Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai			Vợ
3	Vũ Tiến Đạt	-	Thành viên HĐQT	024964093	Quận 10, TP. HCM			
3.1	Phan Thị Định	-	NCLQ	312085683	Thị xã Cai			Mẹ

					Lây, tỉnh Tiền Giang		
3.2	Thái Thị Kim Dung	-	NCLQ	025891786	Quận 10, TP. HCM		Vợ
3.3	Vũ Thái Trang	-	NCLQ	311899216	Quận 10, TP. HCM		Con
4	Đào Mạnh Hoà	005C0 69775	Thành viên HDQT	013209775	Quận Đống Đa, TP. Hà Nội		
4.1	Đào Mạnh Ưởng	-	NCLQ	013209804	Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội		Cha
4.2	Phan Thị Hạnh	-	NCLQ	013209848	Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội		Mẹ
4.3	Văn Thị Xuân	-	NCLQ	013209774	Quận Đống Đa, TP. Hà Nội		Vợ
5	Nguyễn Anh Tuấn	005C0 67568	Thành viên HDQT	011899732	Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội		
5.1	Trần Thu Phú	-	NCLQ	010340131	Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội		Mẹ
5.2	Nguyễn Thị Lan Hương	015C0 49689	NCLQ	011869710	Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội		Vợ
6	Phạm Thị Phương	-	Trưởng BKS	145121274	TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên		
6.1	Phạm Như Bình	-	NCLQ	145553026	Tiên Lữ, Hưng Yên		Cha
6.2	Nguyễn Thị Linh	-	NCLQ	145675589	Tiên Lữ, Hưng Yên		Mẹ
6.3	Nguyễn Phạm Hoàng Duy	-	NCLQ	145032579	TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên		Chồng
7	Thân Văn Dũng	-	Thành viên BKS	310667136	Thị xã Cai Lây, tỉnh Tiền Giang		
7.1	Nguyễn Thị Trâm	-	NCLQ	310284132	Thị xã Cai Lây, tỉnh Tiền Giang		Mẹ
7.2	Nguyễn Thị Tám	-	NCLQ	310638389	Thị xã Cai Lây, tỉnh Tiền Giang		Vợ
8	Trần Thị Kiều Chinh	-	Thành viên BKS	311930117	Thị xã Cai Lây, tỉnh Tiền Giang		
8.1	Trần Văn Bảy	-	NCLQ	310381957	Thị xã Cai Lây, tỉnh Tiền Giang		Cha
8.2	Nguyễn Thị Một	-	NCLQ	310388093	Thị xã Cai Lây, tỉnh Tiền Giang		Mẹ

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: không có.

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc (Tổng Giám đốc) đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Ban Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có.

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm 2017)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

<i>Stt</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)</i>	<i>Chức vụ tại công ty (nếu có)</i>	<i>Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID</i>	<i>Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Đào Mạnh Lương	-	Chủ tịch HĐQT	0330750000 05	Quận Hoàng Mai, Tp Hà Nội	00	00	
1.1	Đào Mạnh Ưng	-	NCLQ	013209804	Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	00	00	Cha
1.2	Phan Thị Hạnh	-	NCLQ	013209848	Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	00	00	Mẹ
1.3	Triệu Thị Quỳnh Thư	-	NCLQ	0011770117 82	Quận Hoàng Mai, Tp Hà Nội	00	00	Vợ
2	Lê Thành Nam	-	Thành viên HĐQT	272488784	Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	00	00	
2.1	Lê Thành Hưng	-	NCLQ	161971959	Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	00	00	Cha
2.2	Nguyễn Thị Nhung	-	NCLQ	161971960	Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	00	00	Mẹ
2.3	Nguyễn Thị Thủy Dương	-	NCLQ	271161822	Thành phố Biên Hoà,	00	00	Vợ

					tỉnh Đồng Nai			
3	Vũ Tiến Đạt	-	Thành viên HDQT	024964093	Quận 10, TP. HCM	00	00	
3.1	Phan Thị Định	-	NCLQ	312085683	Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	00	00	Mẹ
3.2	Thái Thị Kim Dung	-	NCLQ	025891786	Quận 10, TP. HCM	00	00	Vợ
3.3	Vũ Thái Trang	-	NCLQ	311899216	Quận 10, TP. HCM	00	00	Con
4	Đào Mạnh Hoà	005C069 775	Thành viên HDQT	013209775	Quận Đống Đa, TP. Hà Nội	6.134 CP	0,12%	
4.1	Đào Mạnh Ưởng	-	NCLQ	013209804	Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	00	00	Cha
4.2	Phan Thị Hạnh	-	NCLQ	013209848	Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	00	00	Mẹ
4.3	Văn Thị Xuân	-	NCLQ	013209774	Quận Đống Đa, TP. Hà Nội	00	00	Vợ
5	Nguyễn Anh Tuấn	005C067 568	Thành viên HDQT	011899732	Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	28.572 CP	0,57%	
5.1	Trần Thu Phú	-	NCLQ	010340131	Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	00	00	Mẹ
5.2	Nguyễn Thị Lan Hương	015C049 689	NCLQ	011869710	Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	40.593 CP	0,81%	Vợ
6	Phạm Thị Phương	-	Trưởng BKS	145121274	TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	00	00	
6.1	Phạm Như Bình	-	NCLQ	145553026	Tiên Lữ, Hưng Yên	00	00	Cha
6.2	Nguyễn Thị Linh	-	NCLQ	145675589	Tiên Lữ, Hưng Yên	00	00	Mẹ
6.3	Nguyễn Phạm Hoàng Duy	-	NCLQ	145032579	TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	00	00	Chồng
7	Thân Văn Dũng	-	Thành viên BKS	310667136	Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	00	00	
7.1	Nguyễn Thị Trâm	-	NCLQ	310284132	Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	00	00	Mẹ
7.2	Nguyễn Thị Tám	-	NCLQ	310638389	Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	00	00	Vợ
8	Trần Thị Kiều Chinh	-	Thành viên BKS	311930117	Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	00	00	

8.1	Trần Văn Bảy	-	NCLQ	310381957	Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	00	00	Cha
8.2	Nguyễn Thị Một	-	NCLQ	310388093	Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	00	00	Mẹ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Đào Mạnh Hòa	Thành viên HĐQT/CĐNB	6.134 CP	0,12%	6.134 CP	0,12%	
02	Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng ban kiểm soát/CĐNB	28.572 CP	0,57%	28.572 CP	0,57%	
03	Nguyễn Thị Lan Hương	Vợ Trưởng ban kiểm soát	40.593 CP	0,81%	40.593 CP	0,81%	
04	CTCP tập đoàn Mavin	Cổ đông lớn	2.858.879 CP	57,18%	2.858.879 CP	57,18%	
05	Nguyễn Thị Ngọc	Cổ đông lớn	650.550 CP	13,01%	650.550 CP	13,01%	
06	Bùi Quang Vương	Cổ đông lớn	416.200 CP	8,32%	416.200 CP	8,32%	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



Đào Mạnh Lương